



BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Tại ngày 10 tháng 01 năm 2023 / As at 10 Jan 2023

| | |
|---|---|
| 1 Tên Công ty quản lý quỹ: Fund Management Company: | Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company |
| 2 Ngân hàng giám sát: Supervisory bank: | Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited |
| 3 Tên Quỹ: Fund name: | Quỹ ETF DCFVMVN30 (E1VFN30) DCFVMVN30 ETF (E1VFN30) |
| 4 Mã chứng khoán: Securities Code: | E1VFN30 E1VFN30 |
| 5 Ngày lập báo cáo: Reporting Date: | 11 tháng 01 năm 2023 11-Jan-23 |

Đơn vị tính/ Currency: VND

| STT No. | Chi tiêu Criteria | Mã số Code | KỲ BÁO CÁO THIS PERIOD 10/01/2023 | KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 09/01/2023 |
|----------|---|------------|-----------------------------------|---------------------------------|
| 1 | Giá trị tài sản ròng Net Asset Value | | | |
| 1.1 | của quỹ/ of the Fund | | 7,902,507,881,145 | 7,844,249,364,868 |
| 1.2 | của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate | | 1,806,700,475 | 1,807,430,729 |
| 1.3 | của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate | | 18,067.00 | 18,074.30 |

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank



Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)

Trịnh Hoài Nam

Phó phòng Dịch vụ Quản trị và Giám sát Quỹ

Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company



Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam

Nguyễn Minh Đăng Khánh

Giám đốc điều hành Nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư